CHỌN LÝ DIỆU NGÓN
(LUẬT TAM THỂ)

Soạn Giả
Kiến Tâm
PHAN HỮU PHƯỚC
Thừa Sử Hiệp Thiên Đài
Tác giả Giữ Bản Quyền
1952
Ebook được làm theo Án-Bản phổ biến trên Website của daocaodalinfo. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sét, có thể có, xin vui lòng gửi email vào địa chỉ: tamnguyen351@live.com


California, 10/12/2011
Tâm Nguyên
MỤC LỤC

• NỘI DUNG.................................................. 7
• MỤC LỤC.................................................. 9
1. Tựa ................................................. 11
2. Thánh Thơ của Trần Khải Pháp .............. 12
3. Văn Thơ của Phù Sư Thường Vinh Thạnh ........ 13
4. Lời nói đầu........................................ 15
5. Ba thể con người.............................. 17
6. Nguyên căn ba thể con người................. 18
7. Bản tính ba thể con người.................. 19
8. Ba thể của nên Đại Đạo ................. 21
9. Định lý danh từ Bát Quái Đại........... 22
10. Phyw luận về Bát Quái..................... 23
11. Định lý danh từ Hiệp Thiên Đại........... 24
12. Định lý danh từ Cửu Trùng Đại......... 26
13. Đền Thánh......................................... 27
14. Luật tam thể hiệp nhứt.................... 28
15. Muốn trở nên người Đạo.................. 30
16. Luật dâng Tam Bửu........................... 31
17. Phyw luận về ba thể con người........ 33
18. Cái Tôi................................................. 38
19. Phương tu luyện ba thể con người........ 40
20. Phuw luận về phương tu luyện mỗi thể con người ... 42
21. Huyền bí siêu thoát......................... 46
NỘI DUNG

1. Tựa
2. Thánh Thơ của Trần Khai Pháp Chương Quán
   Bộ Pháp Chánh Hiệp Thiên Đại
3. Văn Thơ của Phối Sự Thường Vinh Thanh
   Cố Văn Hành Chánh Đạo
4. Lời nói đầu
5. Ba thể con người
6. Nguyên căn ba thể con người
7. Bản tính ba thể con người
8. Ba thể của nền Đại Đạo
9. Định lý danh từ Bát Quái Đài
10. Phụ luận về Bát Quái
11. Định lý danh từ Hiệp Thiên Đại
12. Định lý danh từ Cửu Trùng Đài
13. Đến Thánh
14. Luật tam thể hiệp nhất
15. Muốn trở nên người Đạo
16. Luật đăng Tam Bửu
17. Phụ luận về ba thể con người
18. Cái Tôi
19. Phương tu luyện ba thể con người
20. Phương luyện kỵ đăng vào con đường thứ ba
   Đại Đạo
21. Phương pháp trị tâm vi tâm là hình ảnh thiên
    lương
22. Luyện thân, luyện trí
23. Phụ luận về phương tu luyện mỗi thể con người
24. Huyền bí siêu thoát
Phụ ghi: Để tiện việc tham khảo chúng tôi mạo muội thêm vào phần Nội Dung trên đây (Nguyễn chính bản không có).

MỤC LỤC

- Con người do những Thế nào tạo nên?
- Nguyên căn ba Thế tạo nên con người.
- Bản tính ba Thế của người và của Tạo Đoan.
- Con người từ đâu mà đến rồi sau khi chết con người đi về đâu và sẽ trở nên thế nào?
- Tam Bửu: Tinh, Khí, Thần là gì?
- Hiến dâng Tam Bửu có ý nghĩa gì?
- Quí y Tam Bảo có ích gì cho con người?
- Phải thể nào mới là người có Đạo?
- Lương tâm, Vía, Phách, Trí Giác, Trí Huệ là gì?
- Phương tu luyện ba Thế con người.
- Tam Bửu hiệp nhứt nơi người, Đạo, Tạo Đoan.
- Tôi là gì? Thiên Thượng là gì? Thiên Hạ là gì?
- Bát Quái Dài, Hiệp Thiên Dài, Cửu Trùng Dài là gì?
- Thần, Thánh, Tiên, Phật là thế nào?
- Huyền bí siêu thoát - hiệp một cùng Thường Đế.
Tựa

Quyển sách nhỏ này được Đức HỘ PHÁP thêm và chỉnh lại nhiều khuyết điểm, lại có lời phê của Đức NGÀI:

“Trần KHAI PHÁP,
Bần Đạo cho tựa quyển sách nhỏ này là CHƠN LÝ DIỆU NGỌN và thưởng Thừa Sử Phan hữu Phước Đạo hiệu Kiến Tâm một số bạc là 500$00.”

HỘ PHÁP
(Ký tên và đóng dấu)
Qua để lời khen em Thừa Sử KIẾN TÂM đã . . . . . . . viết đặng quyển sách nhỏ này

HỘ PHÁP
(Ký tên và đóng dấu)
Vì thế mà quyển sách này được vinh diệu mang tên là CHƠN LÝ DIỆU NGỌN.

Đoạn tôi mới đem trình Ngài KHAI PHÁP Chưởng Quân Bộ Pháp Chánh, thì rất bàn hân hạnh nhận được bức thơ của Ngài như sau đây:
CHƠN LÝ DIỆU NGÔN (LUẬT TAM THỂ)

THÁNH THÔ CỦA TRẦN KHAII PHÁP

HIỆP THIÊN ĐÀI ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHÓ ĐỘ
Văn Phòng
BỘ PHÁP CHÁNH

TOÀ THÁNH TÂY NINH

Số: 1.615/P.C

Chương Quản Bộ Pháp Chánh
Hiệp Thiên Đài

Kính gửi  cho Ông Thừa Sử PHAN HỮU PHƯỚC
Pháp Danh là KIẾN TÂM

Hiền đệ,

Được hân hạnh đọc suốt quyển “CHƠN LÝ DIỆU NGÔN” của Hiền Hữu vừa sáng tác về Luật Tam Thế, thật là một công trình khảo cứu rất sáng suốt về Đạo Lý bí truyền của nền Chánh Giáo mà từ nay tôi giới chủa ai để tâm tham khảo cho chí lý của nó. Bần Tăng, ngoài lời bạn khen xướng dâng của ĐỨC HỘ PHÁP, tướng không còn lời ca tụng chỉ cần đối bằng nữa, thạo lòng cõi vô cùng là thừa.

Bần Tăng chỉ có mấy lời giới thiệu cùng những trang đọc giả và, những bản Đạo ham mơ Chơn Lý về Đạo Giáo, và mong rằng quyền sánh nhớy sẽ bò ích một phần nào cho đối người trong buổi nước nhà đường còn hồn loan về tinh thần lẫn vật chất.

Khddddd	&&

Hiển đệ,

Nhận được bản cáo “Luật Tam Thế” mà Đức Hộ Pháp vừa tặng cho tủa để là Chơn Lý Điều Ngôn, thế huynh thường thực hết tình hoa của nó trước khi trả lại cho hiện đệ.

Chỉ lý thay! Công phu khỏi câu tự máy, câu văn mở tả gọn gàng, chọn kỹ biến minh rõ rệt, thật là một quyền cẩm nang giúp hay cho hàng độc giả có tâm tầm Đạo.

Không cần luận giải, đối phục tạp của hàng người sức có thể yếu và vẻ lạc quan của kẻ mơ mộng giàu tiên kém bạn, các Đặng đây ta thực hiện cho được hai chủ thuong yếu và công bình làm then chốt cho sự sống thiện nhiên được phần tiến hóa; sống ấy phải là sống vui, sống khỏe, sống có tâm hồn đạo đức, bất luận là giai cấp nào, có thể nắm tay nhau làm bổn phận con người. Còn hiểu được nguyên lý vư vự và cần bản nhận sanh đẻ cụ thể
hóa một tinh thần bất hủ, thì cuốn sách này giúp hay cho đại chúng chẳng hẹp.

Người ta cho đời là thơ mộng; có kẻ thở than cho đời là cảnh khổ, song người ta quên rằng thực tế dạy ta từ giác trong mọi việc giải quyết hợp pháp, đên lại người an ủi vững bền tuổi dep; nên chi đọc quyển “Chơn Lý Điều Ngôn” này, té huynh có cảm tưởng đầu ai có ác tính cho may, sau khi xem quyển sách này cùng phải đổi đầu hướng thiên, vì khi hiểu cần bản của loài người rồi, tự nhiên phải tìm con đường giải thoát, tức là con ĐƯỜNG ĐẠO.

Thân mến,
Ký tên và đóng dấu
Thượng Vinh Thanh
(TRẦN QUANG VINH)

Lời nói đầu

Con người muốn tạo nên một tòa lâu dài!

Thì tức nhiên phải dự bị những vật liệu cần thiết, qui định kiểu vở trù hoạch thật hành để xây dựng tòa lâu dài ấy.

Con người muốn tu hành!

Thì cũng vậy, tức là phải tìm hiểu những qui điều, giáo lý, luật pháp hợp thành phương châm vạch đường CHƠN LÝ thường đạt để đức tin vào đường tu hành.

Dụng văn tự khảo luận về CHƠN PHÁP là việc khó, nên tôi viết quyển sách này với rất nhiều cố gắng và căn thận. Mỗi câu đều được chọn lọc, cân nhắc, không cho thừa, không để thiếu; chữ nào nghĩa này phân minh, cố để tránh sự hiểu lầm về cái LÝ bên trong của mọi đoạn; nhưng cũng chứa đam cho là toàn hảo.

Vậy khi đọc qua một câu, xem rồi một đoạn, xin chủ ĐẠI ĐỨC để ý chi giáo cho những điều khuyết điểm, tôi xin trân trọng đa tạ.

Và, xin quý bạn mở Đạo để tấm suy nghiệm từ chữ, từ câu, đúng đoạn này làm biến chứng cho đoạn khác, suy tمام cho ra CHƠN LÝ rồi hãy đạt đức tin vào. Hoặc giả quý bạn có điều thác mắc khó nghĩ, không nhận định được, thì cứ viết thọ gói đến, tôi rất vui lòng hấu đáp. (*)

Tôi ước mong, hân hạnh sẽ tiếp được những trích điểm quí bài này để CHƠN LÝ dễ bôt tắc cho quyen in kỳ khi được phần thuật hồn, may ra cũng là giúp cho đời một ít tia sáng trên con đường CHÁNH GIAO.
Soạn giả: KIÊN TÂM

(*) Quyển sách này được ấn bản vào năm 1952. Hiện giờ tác giả đã trở về Thiêng liêng vị.

Ba thể con người

Con người là kết tinh của TẠO HÓA, do ba phân tạo nên:

- Phần thứ nhất là THÂN THỂ hay Vật Chất.
- Phần thứ hai là CHƠN THẦN hay Thần Hồn.
- Phần thứ ba là CHƠN LINH hay Linh Hồn.

Vật hữu bốn, thủy hữu nguyên, thì lẽ dĩ nhiên ba THỂ tạo nên con người cũng có nguyên căn của nó.

Một khi đã tìm hiểu được nguyên căn ba THỂ con người rõ thì ta có thể trả lời câu hỏi:

Con người từ đâu mà đến và sau khi chết con người sẽ trở nên thế nào?

Nguyên căn là nguồn gốc sản xuất. Trong bầu Tạo Hóa hệ có những thể chất gì thì con người cũng do thể chất ấy mà sản xuất chớ không khi nào từ chỗ không có gì hết mà sinh ra có được. Chẳng qua là trong bầu Tạo Hóa có những thể VÔ HÌNH, HỮU HÌNH và BÁN HỮU HÌNH.

Từ Thể Vô Hình biến ra Thể Hữu Hình, rồi từ Hữu Hình biến trở lại Vô Hình và ở giữa hai Thể Vô, Hữu ấy có một Thể Bản Hữu Hình.

 ấy là cơ biến chuyển không ngừng của THỜI GIẢN ở trong KHÔNG GIẢN, từ KHÔNG biến SẮC rồi SẮC biến KHÔNG, tạo thành cơ Tán Hóa.
CHƠN LÝ ĐIỀU NGÓN (LUẬT TAM THỂ)

NGUYÊN CÁN BA THỂ CON NGƯỜI

A.— Đấng Tạo Hóa tạo ra muôn loài, là Đấng Chí Linh, rất linh diệu, toàn trí, thống ngự vạn vật, độc sự quán LINH mà ta gọi là DỨC CHÍ TÔN giáng lập nên ĐẠI ĐẠO, ta danh là Đức CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BÔ TÁT MA HA TẤT.

Ấy là Ngôi Thứ Nhất thuộc về PHẬT, nguyên căn của CHƠN LINH, thể vô hình.

B.— Phần KHÍ SANH QUANG điều động khí âm dương lưu hành trong trời đất, nuôi sống vạn vật, nắm cơ sanh diệt và định mệnh của muôn loài mà ta gọi là Đức ĐIỀU TRÍ KIM MẪU hay là PHẬT MẪU.

Phật Mẫu là Đề Nhi Pháp Thân của CHÍ TÔN chuyển Âm Quang bày tỏ Cân Khôn Vô Trụ, tiếng Phạn gọi là Amra. Thật ra Phật Mẫu là Chơn Thánh của Vô Trung Từ Phụ.

Ấy là Ngôi Thứ Nhì thuộc về PHÁP, nguyên căn của CHƠN THẦN, thể bán hữu hình.

C.— Phần Vật Chất, gồm có thổ, mộc, thạch, kim, thủy do hai khí âm dương cấu tạo mà sanh hóa, biến hình, thành VẠN VẬT HỮU SANH.

Ấy là Ngôi Thứ Ba thuộc về TÂNG, nguyên căn của THỂ HÀI, thể hữu hình.

Bản tính ba thể con người

LINH HỒN.— Theo Đại Đạo Chơn Pháp gọi là CHƠN LINH, nguyên căn sản xuất nó là THƯỢNG ĐẾ hay là THIÊN ĐẾ.

Cái Lý siêu việt của Chơn Linh là toàn thiên, có đủ cả TRÍ và HUỆ, nên gọi là THIÊN LƯƠNG.

Nhờ Trí và Huệ mà con người có sự thông cảm đến những việc Kiết Hưng từ xa hay gần sắp xảy đến bất ngờ và cũng nhờ đó mà lãnh hội được những điều ngoại phạm vi hiểu biết của Lục Giác Quan là: Nhận, Nhĩ, Tỷ, Thiệt, Thân, Ý.

Con người nhờ có Chơn Linh này mà Linh, vì chính Chơn Linh có phân sự diệu dân, giáo hóa Chơn Thánh di trên đường tiến hóa từ phạm Người đến phạm Thanh, Thánh, Tiên, Phật. (1)

THẦN HỒN.— Theo Đại Đạo Chơn Pháp gọi là CHƠN THẦN. Do nơi Chơn Thánh này mà có lẽ sống bên trong của vạn vật hữu hình. Nguyên căn sản xuất nó là Khí Sanh Quang lưu hành trong trời đất.

Chơn Thánh vốn là lẽ sống bên trong của vạn vật hữu hình, tiến hóa từ Sanh Hồn (2) đến Giác Hồn (3) rồi từ Giác Hồn tiến hóa thêm nữa mới có ít nhiều Lương Trí và Lương năng, tức là còn ở vào phạm Thủ Cảm bẩm thọ được một phần Linh tử trong Khí Sanh Quang mà có.

Từ phạm Thủ Cảm tức là phạm có Thần Hồn rồi, thì nhờ có Chơn Linh ngữ trị, diệu dân, giáo hóa mà Thần
CHƠN LÝ ĐIỀU NGỒN (LUẬT TAM THỂ)

KIÊN TÂM PHAN HỮU PHƯỚC

Hồn tiến thêm lên, hóa thành Chơn Thần tức là đạt đẳng phẩm Người rồi vậy.

Con người nhờ cái Chơn Thần này mà có Trí Giác, Tinh Thần, Khí Phách, không hơn văn vật.

XÁC THỊ.—  Ấy là Thần Thể con người.

Thể chất do hai khí âm dương cấu tạo thành vật hữu sinh và xác hài con người hay của văn vật đều do vật chất kết tinh tạo thành, nên có tính thúc hóa, thúc sanh là tính của xác thit.

(1) Nhơn vi văn vật tổ linh là nhờ có Chơn Linh. Và lại con người được gọi THIÊN HA là nhờ có Chơn Linh, vì lẽ Đấng CHÍ LINH là THIÊN THƯỢNG còn CHƠN LINH là chiết thân của Chí Linh nên gọi là THIÊN HA.
(2) Sanh Hồn là Kim Thạch Hồn.
(3) Giác Hồn là Thảo Mộc, Côn Trùng Hồn.

BA THỂ CỦA NÊN ĐẠI ĐẠO

Đức Chí Tôn dùng huyền diệu cốt bút giảng lập ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ cùng không ngoài mặt luật TAM THỂ, nên có:

- BÁT QUÁI ĐÀI tượng trưng Linh Hồn.
- HIỆP THIÊN ĐÀI tượng trưng Chơn Thần.
- CỬU TRỪNG ĐÀI tượng trưng Thể Hài.

- BÁT QUÁI ĐÀI.— Trên có Đấng CHÍ LINH ngự trị, dưới có Tam Trần Oai Nghiêm và Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi Ngự Hư Cung nắm Thiên Điều, cầm quyền cai trị cả CÂN KHÔN.

- HIỆP THIÊN ĐÀI.— Trên có Đức Hộ Pháp chưởng quản, dưới có Thượng Sanh, Thượng Phẩm, kế đến Thập Nhị Thời Quân, giữ gìn LUẬT ĐỀU TAM GIÁO qui nhất là ĐẠI ĐẠO CHƠN PHÁP do Thiên Điều biến tướng.

- CỬU TRỪNG ĐÀI.— Trên có Giáo Tông chưởng quản, dưới có Chức Sắc cầm quyền cai trị phần thể tướng hữu vi.

Ấy là phần HỮU HÌNH, nơi chịu mệnh lệnh của LUẬT PHÁP CHƠN TRUYỀN của ĐẠO.
Trước kia vua Phục Hi, khi mục kiên đẳng Long Mã quá hà độ, nơi lưng có tượng ânh Bát Quái và Ấn kiếm mới tìm hiểu được 8 cái NGUYÊN LÝ căn bản của cọ KHAI THIÊN LẬP ĐỊA, nên đặt ra thứ chữ viết bằng những gạch liền và gạch đứt, đặt tên cho 8 Nguyên Lý ấy gọi là BÁT QUÁI.

Bát Quái là 8 Quẻ hay 8 Cung: Càn, Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Ðoài.

Bát Quái là tượng trưng cơ tạo đoàn Càn Khôn Võ Trụ và bí ẩn của Vạn Linh, tức cho rằng là Đức Chí Tôn ngự bò mọi quyền năng của KHÔNG GIÁN, nơi sản xuất ra Vạn Linh, nên chỉ nói về Càn Khôn Vũ Trụ thì Đức Chí Tôn là LINH HỒN, là Chúa Cả vì chính NGƯỜI là Đãng CHÍ LINH đa tạo hóa ra vậy.

Vì thế Bát Quái Đài là LINH HỒN của các Đạo Giáo mà thất ra là của ĐẠI ĐẠO đó vậy.

Trước đây là luận giải tổng quát để nhận thức sơ qua danh từ Bát Quái mà thôi, chớ không phải khảo luận về Bát Quái, vì lẽ tìm hiểu về Bát Quái là một Khoa Học vì đại về VŨ TRÚ QUANG cần phải đem hết tình thần thông minh mạn huệ và làm công phụ tìm hiểu học hỏi mới có thể lãnh hội được một phần nào.

Bát Quái là một khoa học về can không vô trụ mà can không vư trụ là vô biên vô tận, biên hòa vô ngân, thì khoa học ấy là một khoa học vô định giới.

Trí óc nhân sanh còn dung tìm tăng đầu dựa mạt mà ẻ chưa bao giờ đến mục đích của nó, vì hào quái biến thiên, theo huyền vi biết một của cơ thể Tạo Doan can không vư trụ nên nó không cùng không tận.

Vấn theo Việt Sử, trước kia có Cụ Trạng Trình được xem bố Thái Ân Thánh Kinh, hiểu được chút ít về huyền vi ma cụ của Bát Quái tức Cụ là Bạc đã tham khảo về cãi Lý Sanh Hòa của Càn Khôn biên hòa, bởi nhờ chiếm ứng huyền biến quyền năng Tinh Tượng. Dấu cho một con người, một xã hội toàn địa cầu nhân loại hay là toàn tình đầu địa hoà của vư trụ cùng đều chịu mạng lí huyền biến của can không vư trụ điều khiển và định mạng.
ĐỊNH LY DANH TỪ HIỆP THIÊN ĐÀI

Từ khi Bát Quái đã thành hình thì do THỜI GIAN xuất hiện mà KHÔNG GIAN đã biến tạo ra Cở Hữu Vi Sắc Tướng mà ta gọi chung là Văn Vật Hữu Hình.

Trạng thái hữu vi của càn khôn vũ trụ do PHÁP GIỚI của CHÍ LINH mà xuất hiện đang định rõ hai quyền năng vô hình và hữu hình hiệp nhứt.

Vạn vật hữu hình nhờ KHÍ SINH QUANG nuôi nấng nên có lẽ Sống bên trong của nó mà ta gọi là CHƠN THẦN, nhưng KHÍ SINH QUANG ấy nhờ có quyền năng của Bát Quái ngự trị đến mới linh động, giữ được bản tánh hằng sanh và mục điều hoà của nó. Thế nên van vật hữu hình tạo thành sự biến chuyển của Cở Hữu Vi hằng diễn trước mắt con người là van vật đều phải chịu luật sống rơi chết, thay hình đổi dạng, tức là sự biến chuyển không ngừng của Cở Hữu Vi Sắc Tướng do nơi Chí Linh định mạng.

Hiệp Thiên nghĩa là hiệp cùng Trời, tức là nói về phần KHÍ SINH QUANG. Khí Sinh Quang tức là sinh lực của vũ trụ. Trong Sinh Lực ấy vừa hiện dưới hình hinh là diện quang cùng nguyên tử vi chịu cơ biến tạo sự Sống của van vật hữu hình. Sau làm Ngai ngự của HỘ PHÁP thờ Chủ “KHÍ” là bí pháp ấy.

Khí Sinh Quang là Trưng Gian làm cho Cở Hữu Hình hùng chịu quyền năng ngự trị của VÔ VI hay nói ngược lại là Trưng Gian làm cho quyền năng của Bát Quái ngự trị đến Cở Hữu Vi Sắc Tướng, chẳng khác gì Thế Hài con người nhờ có CHƠN THẦN mới hiệp được với CHƠN LINH ngự đến; hoặc nói: Chơn Linh ngự trị đến Thế Hài được là nhờ có Chơn Thần làm Trưng Gian.

Vi thế Hiệp Thiên Đài là Trưng Gian cho quyền Bát Quái Đài ngự trị đến Cửu Trùng Đài hay nói ngược lại: Cửu Trùng Đài nhờ Hiệp Thiên Đài làm Trưng Gian để hùng chịu quyền năng của Bát Quái Đài.

Vậy Hiệp Thiên Đài là CHƠN THẦN của nền ĐẠI ĐẠO.
ĐỊNH LÝ DẠNH TỪ CỬU TRÚNG ĐÀI

Trong KHÔNG GIAN xuất hiện THỜI GIAN tức là KHÔNG biến ra SẮC. Sắc Tướng là Vạn Vật Hữu Hình, nhưng Chơn Thần mà biến chuyển không ngừng, tạo thành Cơ Tấn Hóa của Cơ Hữu Vi.

Con người là một loại trong vạn vật, nhưng thiên hóa mà tạo ra 9 Phẩm tức là Cửu Phẩm Thần Tiên do nơi Bát Phạm Chơn Hồn nơi lò Bát Quái, nghĩa là nơi Kim Bồn biến chuyển mà lập Thiên Vi của mình, tượng trưng quyền năng vô đối và sự trọn lành cho Cửu Thiên Khai Hóa nơi cõi Hư Linh.

Nói về Càn Khôn Vũ Trụ, Cửu Trùng Đài là tượng trưng Cơ Tấn Hóa của vạn vật hữu hình; còn nói về nền ĐẠI ĐẠO thì Cửu Trùng Đài tức là toàn thể NHƠN SANH trong cửa ĐẠO, phân làm 9 Phẩm:

1. Ðạo Hữu ở vào phẩm Địa Thành.
2. Chức Việc ở vào phẩm Nhơn Thành.
3. Lễ Sanh ở vào phẩm Thiên Thành.
4. Giáo Hữu ở vào phẩm Địa Thánh.
5. Giáo Sư ở vào phẩm Nhơn Thánh.
6. Phối Sư ở vào phẩm Thiên Thánh.
7. Đầu Sư ở vào phẩm Địa Tiên.
8. Chương Pháp ở vào phẩm Nhơn Tiên.
9. Giáo Tông ở vào phẩm Thiên Tiên hay là PHÁT. Vây Cửu Trùng Đài là THẾ HÀI của Đại Ðạo.

ĐỀN THÁNH

Đức Chí Tôn giáng trần lập GIÁO do LUẬT TAM THỂ mà định phân ra:
- BÁT QUÁI ĐÀI
- HIỆP THIÊN ĐÀI
- CỬU TRÚNG ĐÀI

Thế nên ĐỀN THÁNH là nơi thờ phượng Đức Chí Tôn cùng thể theo quyền năng máu nhiệm của PHÁT, PHÁP, TÂNG mà xuất tướng, nên có:

HIỆP THIÊN ĐÀI.— Doan mặt tiền: chính giữa là cửa vào, hai bên là Bạch Ngọc Chung Đài và Lôi Âm Cơ Đài, phía trong nữa là Ngai Hộ Pháp, Ngai Thường Sanh, Ngai Thường Phạm và là nơi đứng chầu lạy Đức Chí Tôn của Thập Nhị Thời Quân và chủ Chức Sắc tiêu cấp Hiệp Thiên Đài.

CỬU TRÚNG ĐÀI.— Ở doan giữa: phần làm 9 cấp, tượng trưng Cửu Phạm Thần Tiên, ấy là nơi chầu lạy Đức Chí Tôn của chủ Chức Sắc Cửu Trùng Đài và chủ Chức Việc, Đạo Hữu nam nữ, cùng như chủ Thần, Thánh, Tiên, Phật trong Cửu Thiên khai hóa chầu Đức CHÍ TÔN.

BÁT QUÁI ĐÀI.— Ở doan sau của Đền Thánh, ấy là Bửu Điện xây thành hình BÁT QUÁI nơi thờ Đức Chí Tôn và chủ Thần, Thánh, Tiên, Phật; biển thể của THIÊN TRIỆU nơi Ngọc Hữu Cung.

Thành thơ trong Đạo, có người cho rằng Đền Thánh là Ngọc Hữu Cung tại Thổ.
LUẬT TAM THỂ HIỆP NHƯ TƯ

– NÓI VỀ CON NGƯỜI.— Thể Hài nhờ Chơn Thần giữ gìn, điều khiển mà sống; còn Chơn Thần thì nhờ Chơn Linh tư tri, di dân để thuận cơ vinh sanh của Tạo Đoan.

Thể Hài thuộc về TINH, Chơn Thần thuộc về KHÍ, Chơn Linh thuộc về THẦN, ấy là TAM BỬU.

Tam Bửu hiệp lại tạo thành con người, nhưng phần vi chủ là Chơn Linh.

– NÓI VỀ TẠO ĐOAN.— Thể Chất nhờ Khí Sanh Quang nắm cơ điều hòa hai khí âm dương mà sanh hóa, biến hình; còn Khí Sanh Quang thì nhờ Đấng CHÍ LINH tư tri mà linh hiện và hàng sanh.

Thể Chất thuộc về TĂNG, Khí Sanh Quang thuộc về PHÁP, Đấng CHÍ LINH thuộc về PHẬT.

Quyền năng của Phật, của Pháp, của Tăng hiệp lại là quyền năng Tạo Hóa, nhưng quyền vi chủ là quyền của Phật hay nội là của Đấng CHÍ LINH.

– NÓI VỀ NỀN ĐẠO.— Cửu Trùng Đài nhờ Hiệp Thiên Đài mà vững và thành Đạo, còn Hiệp Thiên Đài thì nhờ Bát Quái Đài mà trường tồn.

Cửu Trùng Đài thuộc về TĂNG, Hiệp Thiên Đài thuộc về PHÁP, Bát Quái Đài thuộc về PHẬT.

Quyền năng của Bát Quái Đài, của Hiệp Thiên Đài, của Cửu Trùng Đài hiệp lại là quyền năng của nền Đạo Đạo, nhưng quyền vi chủ là quyền của Bát Quái Đài tức là quyền Chí Tôn.

(Vả lại quyền Bát Quái Đài là quyền của Đức Chí Tôn, nên tất cả Chức Sắc Hiệp Thiên Đài và Cửu Trùng Đài hiệp lại làm HỘI THÁNH, tức là THÁNH THỂ của Ngài).
Muốn trở nên người Đạo

Muốn trở nên người Đạo, thì phải là người tuân theo luật TAM THỂ tạo dựng nên Đạo CÃO ĐÀI, nghĩa là phải tự đặt mình trong khuôn khổ của Cử Trụ Trạng Đài để dựng vào hàng TĂNG. Mà hệ dựng vào hàng Tăng thì lý đương nhiên phải chịu mệnh lệnh của PHÁP. Thể nên khi muốn vào hàng Tăng thì phải minh thể rằng:

Tốt là ........... tuổi, thề rằng ngày nay biết một Đạo Cao Đài Ngốc Đế, chẳng đổi dạ đổi lòng, hiệp đồng chư môn đệ, gìn luật lệ Cao Đài, như sau có lòng hai thì Thiên tru Ðịa lục

Lời minh thể là phép nhập môn, từ đó phải tuân y Luật Pháp Chơn Truyền của Đạo mà Hiệp Thiên Đài nắm giữ. Như đó mà người Đạo thường tự xưng là con cái của Đức Chí Tôn bởi có Hiệp Thiên Đài là nơi Đức Chí Tôn ngự cảm quyền vi chủ toàn cả nền ĐẠO.

Hiến HOA.— Hoa là tinh tủy của loài thảo mộc, tượng trưng tinh tủy của vật chất tạo thành thân thể con người. Hiến HOA là nguyên đáng Thể Hài của mình cho Đức Chí Tôn để thật hành phân sự của hàng TĂNG, tức là cưu nhóm đó thể giải khổ chúng sanh. QUI Y TÂNG

Hiến RƯỢU.— Rượu có khí vị, năng lực dục tủy, diệt vật giải thân, đúng nó là vì cái khí vị ấy, nên rượu tượng trưng phần KHI, thuộc trí óc, tinh thần, khí phách con người. Hiến rượu là nguyên đáng cả trí óc, tinh thần cho Đức Chí Tôn để thật hành Chơn Pháp, phải tu, phát đạo luyện cho được một Chơn Thánh đồng thể, đồng tánh cùng Ngồi Thứ Nhì để cùng Tạo Doan dự vào cơ Tân Hòa trên đường HẰNG SANH, tức là phung sự Vạn Linh sanh chúng. QUI Y PHÁP

Hiến TRÀ.— Trà có tánh chất làm cho dinh dưỡng tinh thân, tưởng trưng Linh Hồn. Hiến trà là nguyên đáng
Linh Hồn cho Đức Chí Tôn để duy vào quyền năng màu nhiệm của PHẬT, ý nghĩa là trở về cùng Đức Chí Tôn hay nói là tiếp hợp cùng THÁY và làm cơ quan liên lạc cho toàn thể Chơn Hồn trong Càn Khôn Thế Giải, khi đến khi về.

QUI Y PHẬT

Chung qui là con người hiến dâng cả Tam Bửu: TINH, KÌ, THẦN tức là hiến dâng cả Thể xác, Chơn Thần, Chơn Linh cho Đức Chí Tôn làm Bửu Vật khai Đạo của ĐOÍ; để cùng sống trong tính THƯƠNG YÊU VÔ TẬN của Đức Chí Tôn giảng Trần lạp GIÁO, dìu dân nhơn sanh di dụng theo khuôn luật HẰNG SỐNG của Tạo Hóa tức là khuôn luật Công Bình và Bác _REGISTRY.”

Như thế là phù sự Đức Chí Tôn do vậy. QUI Y

PHỤ LUẬN VỀ BA THỂ CON NGƯỜI

Đứng về mặt Duy Vật mà nói thì con người là xác thịt. Có xác thịt mới có tinh thần, mà cơ quan sản xuất tinh thần là bộ óc. Một khi xác thịt hoại (chết) là qui ui thôi hết.

Vậy thì khám luận có phải như vậy không?

Muốn khám xét thì phải luận theo lời vấn đáp để dễ nhận thức hơn.

Vấn: – Xác thịt này của ai?
Dáp: – Xác thịt này của tôi
Vấn: – Cái óc của anh ở đâu?
Dáp: – Cái óc của tôi ở trong đầu của tôi

Đến đây thì ta có thể nhận thức rằng: XÁC THỊT (thịt, xương, đầu, óc) là vật sở hữu của cái TÔI.

Vậy thì xác thịt là Thế Thứ Nhất còn TÔI là tiếng tự xúc của Thế Thứ Nhì, chỉ không phải cái ÓC (nào) sanh ra Thế Thứ Nhì được.

Áy vậy TÔI là tiếng tự xúc của phần HỒN. Có Hồn mới có sự hiểu biết, sự khôn ngoan và cái năng lực hiểu biết đó là tinh thần.

Do sự học hỏi, rèn luyện, khảo duệt trong khi mang Thể Hài sống nơi mặt thế, mà tinh thần con người có hồn kém, có mạnh yếu khác nhau.

Con người có tinh thần mẫn đạt, thông minh, tiến hóa là được rèn luyện cho cái Thế Thứ Nhì (Chơn Thần) được thêm tính anh mạnh mẽ, thêm thông minh mẫn đạt. Nhưng phải có một Thế Hải mạnh mẽ, tính khéo

KIÊN TÂM PHẦN HỮU PHƯỚC
thì con người mới rèn luyện được một Chơn Thần mạnh mẽ tinh khiết.

Xác thịt ví như cái nhà TA ở; nhà do bàn, hư đỗ thì TA cảm thấy hơi hám khó chịu; nhà sạch sẽ cao ráo thì TA nghe nhẹ nhàng khi hoà; còn nếu nhà hư đỗ, thì TA không thể ở, phải bỏ hay tạo cái khác.

Đó là hai THỂ của con người: Xác Thịt và Chơn Thần.

Bây giờ thử khảo xét để nhận thức thêm một Thể Thứ Ba nữa là Chơn Linh của con người.

Cái Thể Thứ Nhất là Chơn Thần vốn thường bị ảnh hưởng của Thể Thứ Nhứt (Xác Thần) và ngoại vật cám dỗ, lôi cuốn vào con đường Phạm. Những morality Chơn Thần bị cám dỗ, lôi cuốn như thế thì lại nhờ có Chơn Linh ngự đến mà phát ra ý niệm phân biệt Thiên Ác, Xấu Tốt, Nên Hư, Phải Quấy; thành thử khi thì con người làm ác, khi thì làm thiện, khiến trong Chơn Thần con người sinh ra hai loại Tính:

1. Những tính ác.
2. Những tính thiện.

Chơn Thần vốn ở trong Xác Thịt, tức bị xác thịt và ngoại vật kich thich mà làm ác, nên sanh ra những tính ác tức là Phạm Tính.

Tát cả ác tính của con người hiệp tạo ra Ác Tâm hay nói là Phạm Tâm.

Chứng ta thấy loài Cầm Thủ và những người chưa được tiên hóa thường có nhiều ác tính, tức là không có Lương Tâm hay nói là thiếu Lương Tâm đó vậy.

Nghĩ có Chơn Linh ngữ vào Chơn Thần, nên Chơn Thần mới phát ra ý niệm phân biệt Thiên Ác. Khí đã phân biệt được Thiên Ác thì con người cố gắng tránh xa việc ác và làm việc thiện, nên trong Chơn Thần dần dần phát sanh nhiều tính thiện hiệp tạo ra Thiên Tâm hay nói là Lương Tâm.

Lúc ban sơ ác tính nhiều, thiện tính ít, thì con người ham làm ác để thỏa mãn ác tính của mình, còn làm việc thiện là việc miển cuộc, gang cường, hoắc do hoàn cảnh dẫu dầy, hoặc để thỏa mãn một thi hữu, nhưng thời, vì lẽ làm thiện thì thường phải chịu một ít nhiều bối thế vì tính thiện hay vật chất là mục phiền phàm cong của ác tính.

Chơn Thần nhờ Chơn Linh ngữ trị ban cho Thiên ý tục là cái quyền năng mâu nhiệm của Thượng Đế giúp cho con người dấn dần trong những ác tính, hoặc nói; chế ngự làm lành những tính ác, thì thiện tính càng ngày càng phát sanh thêm, tiến mãi đến nơi toàn thiện. Trong khi Chơn Thần chứa đựng những tính ác và những tính thiện tương đương nhau thì con người có tính lưng chúng, khi vậy khi khác, làm thiện cũng muốn mà làm ác cũng ham, tran giặc lòngയă làm cho con người khổ sở.

Rồi đến khi Chơn Thần tiến hóa cao hơn nữa thì những tính ác bị những tính thiện chế ngăn, là lúc con người vui làm việc thiện, những nhiệm khi tính ác vẫn còn sói nơi, tức là lúc mà con người ham làm việc thiện để thuận với thiện tính nên Lương Tâm không can rứt; nhưng lơ làm việc ác thì Lương Tâm hành phạt làm cho con người đau khổ bùt rứt; nên, nỗ lực và hồi tác, ẩn hận.

Cũng có người trước kia bàn chất có nhiều tính tốt, hân cho là người có Lương tâm, những sau lại sa ngã và vì hoàn cảnh tấp nhiệm sanh ra nhiều ác tính làm cho lũ
mò dấn các thiện tính, mãi cho đến khi trong Chơn Thần chứa hầu hết là ác tính, thì đó là người tận tản lương tâm hay nói là không còn lương tâm, biến thành tà thần tinh quái, sa vào quỷ vi.

Một khi đã biết thành tà thần tinh quái rồi thì không còn tiếp được Chơn Linh ngữ trì diu đắn giáo hóa nữa, theo Đạo Giáo cho là: Đã sa vào tay Chúa Quỷ.

Và lại khi Nhơn Tâm đã tự tu tính vẻ CHƠN, rèn luyện được Chơn Tánh, chịu dưới quyền của Chơn Linh ngữ trì thì mới nói: PHẬT TẠI TÂM. Như bàng Thánh Người bị Tánh Xác Thất và ngoại vật cám dỗ, lôi cuốn vào con đường Phạm, thì Tánh Người trở nên Phạm Tánh, Ma Tánh, Quỉ Tánh, nghĩa hận tánh của Chơn Linh thì trông mong gì mà có Phật tại Tâm cho được. (1)

Trong Thánh Giáo của Đức Chí Tôn có bài thơ lớn cái, xin trích lược ra đây để quí Bên mở Đạo hành hội về ý nghĩa của ba chữ: Phật Tài Tâm.

Bạch Ngọc từ xưa đã ngự rồi,
Cần gì hạ giới vọng cao ngôi
Sang hèn trỗi kệ TÂM là quí,
TÂM ấy tòa sen của LÃO ngồi

TÂM đây phải là Chánh Tâm thì Thần mới chọn (Chơn Thần), ngược TÂM đã là tà thì Thần biến tà (Tà Thần).

Thần con người đã biến tà rồi thì chỉ có Ma, Quỉ người vào mà thôi, làm sao mà có CHƠN LINH người vào được. (2)

Xác thịt thì như Chơn Thần mà tiến hóa đến nơi tận mỹ, còn Chơn Thần thì hậu đầu mà tiến hóa đến cơ
Cái Tôi

Con người là ba THỂ tạo nên, vậy cái thể nào tự xưng là TÔI mà chúng ta thường nghe người hiện kế dù, người trình kế ngụ, đều tự xưng mình là TÔI hay là TA cả.

TRÌNH ĐỘ THỨ NHƯỚC:
Khi con người còn bị Tánh Xác Thiệt lôi cuốn, chỉ muốn ăn ngon, mặc ấm, thỏa thích nhuệ thể, thì TÔI là tiếng tự xưng của Tánh Xác Thiệt.

Xác Thiệt bình thì nói: TÔI đau; xác thiệt hoại (chết) thì nói: TÔI chết và rất sợ chết vì cho cái chết là hết, không còn gì nữa.

TRÌNH ĐỘ THỨ NHÌ:
Khi con người chuộng về sự mở mang trí thức và sống về tinh thần, thì TÔI là tiếng tự xưng của CHƠN THẦN.

Nên để ý, sống bằng tinh thần thi chứa hân là có tinh thiện, vi lẽ có người đem cả tinh thân dọa đuổi theo con đường bất chánh, tạo ra bao nhiêu oan nghiệt tội tình.

Có rất nhiều cái TÔI: TÔI của Ma Tánh, TÔI của Quí Tánh, TÔI của Phạm Tánh, TÔI của Chơn Tánh. Trong con người có hai THỂ tranh nhau xưng TÔI là hai phần TINH và KHÍ mà sanh ra náo là: TÔI ức, TÔI ghét, TÔI giận, TÔI hờn, TÔI muốn tu, TÔI không muốn tu, TÔI thích ăn thịt không thích ăn chay ............

Đến khi TINH, KHÍ tuyệt thì nói: TÔI chết và sẽ chuyển qua kiếp khác, hay là nói: Xác Thiệt TÔI hoại, TÔI sẽ bỏ xác.

TRÌNH ĐỘ THỨ BA:
Khi con người biết ham chuộng điều lành, điều phải, lo tích đức tu nhân, thuận theo lê Đạo, chăm làm việc thiện, quyết di trên con đường Chơn Lý thì TÔI là tiếng tự xưng của Chơn Linh.

Chơn Linh con người được tu tiến mãi, đến chúng náo nó biết hoàn toàn phục thiện Chơn Linh, thì Chơn Linh mới có thể tron người vào Chơn Thánh được.

Đến trình độ này, con người là ba THỂ: Xác Thiệt, Chơn Thánh, Chơn Linh, những nầm quyền vì chủ ngữ thì là Chơn Linh và tiếng tự xưng TÔI của con người mới là tiếng tự xưng của Chơn Linh; còn Thế Thứ Nhứt và Thế Thứ Nhì là những cơ giới hay là vật sở hữu của Chơn Linh vậy.

Một khi đã đạt được cái TÔI thứ ba này, thì mọi hành vi của con người đều hòa nhịp với khuôn luật Tạo Đạo và con người có thể nói: Thi hài của TÔI đánh cơ hoại, nhưng TÔI cũng vẫn hằng sống trong bầu Tạo Hóa. Hay là có thể nói: TÔI vẫn hằng sống hiệp một cùng THÁY (Đức Chí Tôn).
Phương tu luyện ba thể con người

Về phương tu luyện ba THỂ con người, Đức Hộ Pháp đã có dạy rõ trong Sắc Huấn số 209 đề ngày 14 tháng giêng năm Dinh Hợi, xin chép vào đây để quý bạn mồ ĐẠO suy niêm tâm hành, đơn mình lấn bước lên Đại TRÍ HUỆ.

Phương luyện ký đặng vào con đường thứ ba Đại Đạo

• Phải biết thân thích cùng cả nhơn vật tức là tìm nguyên do của Văn Linh cùng Chí Linh.
• Phải an hậu và khoan hồng.
• Phải thanh nhàn, đừng vị kỷ.
• Phải bình tĩnh nghĩa là đừng chịu ảnh hưởng của họa, phước, buồn vui (Tập tánh không không đừng nhiễm, vui cũng vui buồn cũng buồn, nhưng đừng để nọc buồn vui thấm vào chơn tánh).
• Phải độ lượng, khoan dung, tha thứ.
• Phải vui vẻ điều hòa, tự chủ và quyết đoán.
• Giữ linh tâm làm căn bổn. Hiếu hạnh với Chí Tôn và Phật Mẫu.

Phương pháp trì tâm vì tâm là hình ảnh thiên lương

• Đức tín và khôn ngoan là khó chi�� ngoại ra là của bố là đó vô giá.
PHỤ LUẬN VỀ PHƯƠNG TƯ LUYỆN MÔI THỂ CON NGƯỜI

PHƯƠNG TƯ THỂ THỨ NHẤT.— Đề Nhứt Xác Thần tức là Xác Thị do vậy. Xác Thị con người là khối vật chất hữu hình, cần phải kéo chăm nom nuôi dưỡng, tức là cần phải tinh khiết mạnh khỏe.

Muốn cho xác thịt được tinh khiết, không phải chỉ tắm rửa ngoài da mà cần yêu là phải giữ tinh khiết bên trong nữa, tức là phải nuôi dưỡng xác thân bằng những thực phẩm thanh khiết nhẹ nhàng như-ngủ cốc, lê hoặc mà tiếng thương gọi là ăn chay.

Còn muốn được khỏe mạnh thì phải thật hành mọi điều cần yêu về phương pháp DƯỠNG SANH.

PHƯƠNG TƯ THỂ THỨ NHÌ.— Chơn Thần phải kềm chế Tánh Xác Thị và những tình dục phần nhiều do ngoại cảnh cám dỗ, tức là phương châm luyện Thần đó.

Trong Chơn Thần có chứa đựng nhiều Tính cũ và mới. Tính cũ là những Tính nhiễm tạo từ nhiều kiếp trước (Lưu Tính), còn Tính mới là những Tính nhiễm tạo trong kiếp hiện tại.

Những Tính cũ hay mới đều có tốt có xấu, vậy phải sửa những Tính xấu được giữ yên tốt để làm chủ Xác Thị, không bị ảnh hưởng của ngoại vật và cần phải học hội tiến hóa mãi cho được trọn lành.

Thế Thất Nhứt hờ khéo nuôi nền sanh Chơn Tinh; phân Tinh hờ khéo dưỡng bổ cho thành Chơn Khí.

PHƯƠNG TƯ ĐỂ TẠO LINH.— Chơn Linh là thể thứ ba đã có luận giải rồi, đây xin luận thêm một điều mà có lẽ ai cũng thác mắc tự hỏi để tìm nguyên lý của nó là:

Vì nguyên lý nào mà Đức Chí Tôn phải chiết linh ban cho mỗi người nơi Thế Gian?

Trong bầu Tạo Hóa, vạn loài đều do quyền năng của Chí Tôn mà thành hình vật hữu sinh, dù mấy lồng sợi tóc cũng vậy.

Đức Chí Tôn đã sanh thì dễ nhiên phải để tình yêu ái, chẳng khác gì món đồ của con người tạo ra thì chỉ con người tung tó và để lòng qui men vào đó.

Bản Tinh của TRỜI chứa một tình thường yêu vô tận nên vi thường mà sanh hóa và khi đã sanh hóa thì tung tó yêu đầu. Bối có Đức Chí Tôn đem lòng THƯƠNG YÊU VÔ TẦN chan ruồi dòng đều cung kếp, để trong
nom điều dẫn toàn cả con cái của NGƯỜI.

Đã biết rằng Đức Chí Tôn là Chí Linh mà nói chan ruột lòng thường tục là ruột LINH, thành thế cả LINH mà con người thở hưởng nơi Đức Chí Tôn, Đạo Giáo gọi là CHƠN LINH.

Ấy vậy bản tính của Chơn Linh là Bác Ái và Công Bình.

Con người nhờ lập công tu đức cho đầy đủ mọi tạo nên một Đệ Nhi Xác Thân (Périsprit) tinh anh sáng suốt (pur) mới trọn tiếp được Chơn Linh ngữ trì điều dẫn trên đường tấn hóa.

Bằng chẳng vậy thì Chơn Thần biến tà làm cho Chơn Khí hóa trước, không tiếp được Chơn Linh, tức là Thần Khí bất tự, nặng nề o trược, sa vào nợ tôi tội tội lỗi của phạm thế, luân hồi chuyển kiếp, tự tử sanh sanh không thở hưởng được an hưởng thương yêu của Đức Chí Tôn luôn luôn dành sẵn cho toàn thế con cái của NGƯỜI, nếu biết nương nhờ đó thì đọt phép HẰNG SANH và SIÊU PHÀM NHẬP THÁNH.


Kể từ khi được đứng vào địa vị Nhơn Phạm là nhà điểm LINH của Đức Chí Tôn ban cho; rồi cùng nhà điểm LINH ấy điều dẫn mà Chơn Thần tu tiến mãi cho đến Thần Vị, Thánh Vị, Tiên Vị, Phật Vị.

– Làm người trọn trung báo hiệu tục là Thánh Vị.

– Thất hành trọn Đạo là người nơi mặt thế tục là vấn đề Nhơn Đạo thì chứng quả Thánh Vị.

– Vào được Thánh Vị rồi, thất hành Thế Pháp Thiên Đạo tức là vào Tiên Vị.

– Thất hành Thế Pháp Thiên Đạo sống thế mới mần Bì Pháp Thiên Đạo tục là bước vào hàng Phật Vị.
Huyền bí siêu thoát

Vì nhân quả nên mỗi có sanh và sống nơi cõi trần này. Nhân Quả ấy do ta đã tạo căn duyên với vạn linh. Muốn giải thoát tức nhiên ta phải trả nợ ấy cho hoàn tất với vạn linh.

Khi ta trả xong tức ta đã dút nhân quả. Dứt Nhân Quả ta thoát khỏi Tứ Khổ: Sanh, Lão, Bịnh, Tử, “Tứ Diệu Đề”.

Phụ sự chúng sanh với hình Thánh Thể nghĩa là thay xác cho CHÍ TÔN dâng phụ sự cho Nhân Loại, nghĩa là toàn con cái của Ngài là phương giải Quả duy nhất lại còn lập đỡ đại công với Chí Linh, là với danh dự thay thế hình ảnh của Ngài dâng phụ sự con cái của Ngài.

Hỏi còn duyên nào quý hóa trọng hệ nữa chẳng?
Siêu thoát chắc chắn của ta là lẽ ấy.
Viết xong ngày cuối Xuân năm NHÂM THÌN

KIẾN TÂM
PHAN HỮU PHƯỚC
CHỌN LÝ DIỆU NGÓN
(LUẬT TAM THẾ)

Soạn giả Kiến Tâm
PHAN HỮU PHƯỚC